

Số: 02/2018/QĐST- KDTM

Vinh Yên, ngày 06 tháng 02 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 299, 317, 318, 319, 320, 463, 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 212, 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2018 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 25/2017/TLST- KDTM ngày 25 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam; địa chỉ: Tháp BIDV số 35 Hàng V, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T - Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị Lệ C - Chức vụ: Giám đốc chi nhánh Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Vĩnh Phúc (Theo giấy ủy quyền số 8695/QĐ-BIDV ngày 28/10/2016)

Người được ủy quyền lại: Bà Nguyễn Thanh C – Chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch Vĩnh Yên Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Vĩnh Phúc (Theo giấy ủy quyền số 1371/QĐ-BIDV.VP ngày 25/9/2017)

- Bị đơn: Công ty TNHH Y; địa chỉ: Số 122 đường H, phường Đ, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Tiến T – chức vụ: Giám đốc.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1956 và bà Phan Thị T, sinh năm 1961; trú tại: Khu HC 17, phường L, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Anh Nguyễn Thành C, sinh năm 1984

3. Anh Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1986

Đều có HKTT: Thôn V, xã N, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc.

4. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1981; HKTT: Xóm V, xã Đ, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

5. Ông Lê Văn V, sinh năm 1966 và bà Hoàng Thị Thúy V, sinh năm 1969; đều có địa chỉ: xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Tính đến hết ngày 28/01/2018, Công ty TNHH Yên S phải trả cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam số tiền là 1.184.129.903đ theo Hợp đồng tín dụng hạn mức số 01/2016/1635676/HĐTD ngày 15/7/2016 trong đó:

Dư nợ gốc: 1.118.000.000đ (*Một tỷ một trăm mười tám triệu đồng*).

Dư nợ lãi: 66.129.903đ (*Sáu mươi sáu triệu một trăm hai mươi chín nghìn chín trăm linh ba đồng*).

2. Công ty TNHH Y phải có nghĩa vụ trả số tiền là 1.184.129.903 đồng cùng các khoản lãi phát sinh từ ngày 29/01/2018 cho đến khi trả hết nợ vay cho Ngân hàng. Về phương án trả nợ Công ty đề nghị như sau:

Ngày 09/02/2018 trả 200.000.000đ vào nợ gốc và toàn bộ lãi phát sinh (trong hạn và lãi quá hạn) đến ngày 09/02/2018.

Ngày 26/3/2018 trả 918.000.000 vào nợ gốc và toàn bộ lãi phát sinh (trong hạn và quá hạn) từ ngày 10/02/2018 cho đến khi tất toán khoản vay.

Trường hợp Công ty TNHH Y vi phạm bất kỳ kỳ thanh toán nào như không trả, trả không đúng hạn, trả thiếu thì thỏa thuận trên sẽ không còn hiệu lực. Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên xử lý toàn bộ tài sản bảo đảm của khoản vay để thu hồi toàn bộ khoản nợ. Các tài sản này gồm:

- Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 688 (56), tờ bản đồ số 9 (11), diện tích 230m² có vị trí tại xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc do UBND huyện V' (nay là huyện V) cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số A246324 ngày 30/01/1991 mang tên ông Lê Văn V.

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 355, tờ bản đồ QH, diện tích 84m² có vị trí tại Liên Bảo, Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc được UBND thị xã Vĩnh Yên (nay là thành phố Vĩnh Yên) cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Đ751229 ngày 15/6/2004 mang tên hộ ông Nguyễn Văn T.

- 01 xe ô tô con 5 chỗ nhãn hiệu TOYOTA COROLLA ALTIS biển kiểm soát 88A-071xx giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 01216x do phòng cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 04/03/2016 (Đăng ký lần đầu ngày 13/11/2014) đứng tên chủ sở hữu là Công ty TNHH Y

- 01 xe ô tô tải ben, nhãn hiệu HUYNDAI, biển kiểm soát 88C-069xx, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 00692x do phòng cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 23/6/2015 đứng tên chủ sở hữu là Công ty TNHH Y.

Nếu số tiền thu được từ việc bán, xử lý tài sản bảo đảm không đủ trả nợ cho Ngân hàng thì công ty TNHH Y vẫn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho đến khi tất toán khoản vay.

3. Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Công ty TNHH Y tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí là 23.761.900đ (*Hai mươi ba triệu bảy trăm sáu mươi một nghìn chín trăm đồng*). Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam (do ông Bùi Trung Kiên nộp thay) số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 35.201.500đ (*Ba mươi lăm triệu hai trăm linh một nghìn năm trăm đồng*) theo biên lai số 0004626 ngày 22/12/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- VKSND. TP. Vĩnh Yên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Quách Thị Hoàng Giang

